TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG HỶ **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 92/2017/HSST
Ngày 19/12/2017

NHÂN DANH
N□ỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG HỶ

Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có

***Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa*: Ông Nguyễn Quang Tuấn**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đinh Quốc Việt

2. Bà Ngô Thị Hồng Vân

Th- ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: **Bà Phạm Thị Hồng Anh -** Th- ký Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ tham gia phiên tòa: **Bà Ma Thị Thảo** - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 12 năm 2017 tại Hội tr- ờng xét xử Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ tiến hành xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 90/2017/HSST ngày 17/11/2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn C, sinh ngày 08 tháng 08 năm 1993.

Nơi đăng ký NKTT và chỗ ở: Xóm TP, xã KM, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên. Trình độ văn hóa: 06/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: không. Bố đẻ: Nguyễn Văn T; Sinh năm 1967 (đã chết). Mẹ đẻ: Phạm Thị L; sinh năm: 1967 (Hiện đang chấp hành án tại Trại giam Phú Sơn 4). Gia đình có 04 chị em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình. Vợ: Nguyễn Thị Hương H, sinh năm: 1993 (Đã ly hôn năm 2016). Con: có 01 con, sinh năm 2013.

- Tiền án: 02

+ Tại bản án số 434/2011/HSST ngày 30/11/2011 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, xử phạt 03 tháng 24 ngày tù, về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".

+ Tại bản án số 601/2014/HSST ngày 11/12/2014 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, xử phạt 18 tháng tù, về tội "Trộm cắp tài sản". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/02/2016.

Tiền sự : Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/8/2017 cho đến nay. Hiện nay bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên.

Có mặt tại phiên tòa.

*** Ng- ời bị hại:**

- Anh Hoàng Văn T – sinh năm 1982. (*Có mặt)*

Trú tại: Xóm TP, xã KM,huyện ĐH,tỉnh Thái Nguyên.

*** Ng- ời làm chứng:**

- Ông Nguyễn Văn N – sinh năm 1962 (Có *mặt)*

Trú quán: Xóm TP, xã KM, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên.

- Anh Nguyễn Việt H – sinh năm 1982 (Vắng mặt)

Trú tại:Tổ 8, phường PX, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên.

NHẬN THẤY

Bị cáo Nguyễn Văn C bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ truy tố về hành vi phạm tội nh- sau:

Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 08/8/2017, Nguyễn Văn C (sinh năm 1993), cùng em gái là Nguyễn Thị H (sinh năm 1997) và anh họ là Nguyễn Văn T (sinh năm 1989), đều trú tại xóm TP, xã KM, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên cùng nhau ngồi uống bia tại quán ở gần cầu LN, thuộc xóm AĐ, xã KM, huyện ĐH. Đến khoảng 16 giờ thì cả nhóm thôi uống bia và cùng nhau về nhà ông Nguyễn Văn N (bố của T), sinh năm 1962 ở xóm TP, xã KM, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên. Khoảng 16 giờ 20 phút cùng ngày, cả nhóm về đến sân nhà ông N thì T và H vào trong nhà ngủ. Lúc này C quan sát thấy ở sân nhà ông N có 01 chiếc xe mô tô, nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, đen, bạc, BKS: 20B1-948.16 (sau xác định là xe của anh Hoàng Văn T, sinh năm 1981, trú tại xóm TP, xã KM, huyện ĐH), quan sát xung quanh thấy không có người nên C nảy sinh ý định lấy trộm chiếc xe mô tô trên đem đi bán để lấy tiền tiêu sài. C liền vào buồng nhà ông N tìm được 01 chiếc tô vít để ở trong túi đựng dụng cụ sửa chữa, rồi đem ra cắm vào ổ khóa điện của xe mô tô để phá khóa. Sau khi phá khóa điện xong, C quay đầu xe và ngồi lên xe nổ máy rồi điều khiển xe đi theo hướng thị trấn SC, đi qua đường tròn TL, lên đường cao tốc theo hướng đi Hà Nội. Do chưa có nơi tiêu thụ nên C đã mang xe mô tô vừa trộm cắp được đến phòng trọ của anh T (không rõ tên, địa chỉ cụ thể) ở số nhà 42, phường TL, thành phố TN và gửi xe tại đây để tìm nơi tiêu thụ. Sau đó, C đón taxi về nhà.

Ngày 09/8/2017, anh Hoàng Văn T đã có đơn trình báo Công an xã Khe Mo, huyện Đồng Hỷ để giải quyết.

Ngày 10/8/2017, Nguyễn Văn C đã đến Công an huyện Đồng Hỷ đầu thú về hành vi trộm cắp của mình. Quá trình điều tra, đến khoảng 16 giờ ngày 10/8/2017 có một người phụ nữ (không rõ tên, địa chỉ) đã mang chiếc xe mô tô trên đến gửi tại nhà nghỉ Q, thuộc tổ 9, phường PX, thành phố TN do anh Nguyễn Việt H, sinh năm 1988 làm chủ. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đồng Hỷ đã tiến hành tạm giữ chiếc xe trên để giải quyết.

Vật chứng của vụ án:

- 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda wave, màu sơn xanh-đen-bạc, BKS: 20B1-948.16, hiện đã được thu hồi trả cho chủ sở hữu là anh Hoàng Văn T quản lý, sử dụng, anh T nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác .

- 01 chiếc tô vít C dùng để phá khóa xe mô tô, quá trình điều tra không thu giữ được.

Tại bản cáo trạng số 95/KSĐT ngày 17/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm c khoản 2 Điều 138 BLHS.

Trong phần luận tội, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ giữ nguyên quan điểm truy tố thể hiện qua bản quyết định truy tố và đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo nh- sau:

□p dụng điểm c khoản 2 Điều 138 BLHS; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS. Xử phạt bị cáo C mức án từ 30 đến 36 tháng tù giam.

Miễn phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 138 BLHS.

Vật chứng của vụ án là:

- 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda wave, màu sơn xanh-đen-bạc, BKS: 20B1-948.16, hiện đã được thu hồi trả cho chủ sở hữu là anh Hoàng Văn T quản lý, sử dụng, anh T nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác. Đề nghị không xem xét.

Miễn án phí HSST theo quy định pháp luật. Vì bị cáo thuộc diện hộ nghèo,có đơn xin miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Trong lời nói sau cùng bị cáo thừa nhận việc bị truy tố, xét xử là không oan, đúng ng- ời, đúng tội, xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã đ- ợc thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, ng- ời bị hại.

Hội đồng xét xử.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay bị cáo C thừa nhận bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ đã truy tố đối với bị cáo là đúng, không oan. Lời khai nhận tội

của bị cáo phù hợp với biên bản người phạm tội ra đầu thú, biên bản hiện tr- ờng, lời khai của ng- ời bị hại, ng- ời làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Nh- vậy có đủ căn cứ xác định:

Hồi 16 giờ 30 phút ngày 08/9/2017 sau khi cả nhóm đi chơi về đến sân nhà ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1962, ở xóm TP, xã KM, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên thì T và H vào trong nhà ngủ, quan sát xung quanh thấy không có người nên bị cáo C nảy sinh ý định lấy trộm chiếc xe mô tô chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda wave, màu sơn xanh-đen-bạc BKS: 20B1-948.16 của anh Hoàng Văn T đem đi bán để lấy tiền tiêu sài. C liền vào buồng nhà ông N tìm được 01 chiếc tô vít để ở trong túi đựng dụng cụ sửa chữa, rồi đem ra cắm vào ổ khóa điện của xe mô tô để phá khóa .

Tại Biên bản xác định giá tài sản trong vụ án tố tụng hình sự số 31/ĐGTSHS ngày 11/8/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong vụ án tố tụng hình sự huyện Đồng Hỷ, kết luận: 01 chiếc xe máy loại Honda wave, màu sơn xanh-đen-bạc, BKS: 20 B1-948.16, có giá trị 15.000.000 đồng .

Trước khi phạm tội ngày 11/12/2014 bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, xử phạt 18 tháng tù, về tội "Trộm cắp tài sản". Bị cáo đã tái phạm chưa được xóa án tích nên phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm.

Với hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm, cáo trạng truy tố bị cáo về tội trộm cắp tài sản là đúng quy định.

Nội dung Khoản 1 Điều 138 BLHS quy định:

1."Ng□ời nào trộm cắp tài sản của ng□ời khác có giá trị từ hai triệu đồng đến d□ới năm m□ơi triệu đồng hoặc d□ới hai triệu đồng nh□ng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, ch□a đ□ợc xoá án tích mà còn vi phạm thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc bị phạt tù từ sáu tháng đến ba năm"

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị tù từ hai năm đến bảy năm:

a)...

...

c) Tái phạm nguy hiểm".

Ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 138 BLHS là phạt tiền sung quỹ Nhà n- ớc.

Bị cáo phải chịu hình phạt do hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện theo điều luật nói trên.

Xét hành vi lén lút trộm cắp tài sản do bị cáo C thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, không những gây mất trật tự trị an ở địa ph- ơng, gây ảnh h- ởng xấu đến d- luận quần chúng nhân dân, mà còn xâm phạm trực tiếp đến tài sản của ng- ời khác đ- ợc pháp luật Nhà n- ớc ta bảo vệ.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu đã được đi cải tạo giáo dục về hành vi trộm cắp tài sản về nhưng không coi đó là bài học khi tái hòa nhập cộng đồng lại tiếp tục phạm tội.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng nh- tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ đ- ợc quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS. Ngoài ra, bị cáo ra đầu thú, đây là tình tiết giảm nhẹ đ- ợc quy định tại khoản 2 Điều 46 BLHS.

Bị cáo C không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo Điều 48 BLHS.

Xét thấy, cần phải cách ly bị cáo một thời gian nhất định mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích và đấu tranh phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Qua các tài liệu, chứng cứ mà Cơ quan điều tra thu thập đ- ợc có trong hồ sơ xét thấy bị cáo không có tài sản, không có nghề nghiệp, thu nhập. Do đó cần miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về vật chứng: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda wave, màu sơn xanh-đen-bạc, BKS: 20B1-948.16, hiện đã được thu hồi trả cho chủ sở hữu là anh Hoàng Văn T quản lý, sử dụng, anh T nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác. Hội đồng xét xử không xem xét.

Trong vụ án này, theo C khai, sau khi trộm cắp xe mô tô của anh T, C đã mang xe đến gửi ở phòng trọ của một người bạn tên là T (không biết tên, địa chỉ cụ thể) ở số nhà 42, phường TL, thành phố TN. Cơ quan điều tra đã xác minh tại địa chỉ trên nhưng không có ai thuê, đăng ký tạm trú nữa nên không có căn cứ điều tra, xử lý.

Đối với người phụ nữ đã mang chiếc xe mô tô do C trộm cắp đến gửi ở nhà nghỉ Q. Do không xác định được lai lịch, địa chỉ của người phụ nữ này nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đồng Hỷ không có cơ sở điều tra, làm rõ để xử lý.

Đối với Nguyễn Việt H là chủ nhà nghỉ Q đã cho gửi chiếc xe mô tô nhưng trong suốt quá trình anh H không biết ai gửi và cũng không biết chiếc xe do phạm tội mà có. Do đó, không có cơ sở xử lý là phù hợp.

Bị cáo thuộc diện hộ nghèo, có đơn xin miễn án phí hình sự sơ thẩm. Do đó, miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Với những phân tích ở trên xét lời đề nghị của Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

*** Tuyên bố**: Bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội: ***"Trộm cắp tài sản"***.

1. Áp dụng: Điểm c khoản 2 Điều 138; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS.

Xử phạt: Nguyễn Văn C 36 (*Ba mươi sáu*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam 10/8/2017.

□p dụng Điều 228 BLTTHS, quyết định tạm giam bị cáo C 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Miễn hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 138 BLHS đối với bị cáo.

2. Án phí: □p dụng Điều 99 BLTTHS và Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

□n xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người bị hại báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TA tỉnh;
- VKSND huyện Đồng Hỷ;
- CA huyện Đồng Hỷ;
- CQTHAHS huyện Đồng Hỷ;
- Chi cục THADS huyện Đồng Hỷ;
- B/c;
- Lưu

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
Nguyễn Quang Tuấn
(Đã ký)

□n xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, ng- ời bị hại báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Các hội thẩm nhân dân **Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Quang Tuấn